



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ PHÚ THÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Số: /NQ - HĐND

Phú Thái, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (lần 1)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHÚ THÁI KHÓA II, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông báo số 681/TB-VP ngày 27/11/2025 của Văn phòng ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc dự kiến nguồn vốn đầu tư công bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn ngân sách thành phố Hải Phòng cho ngân sách xã và dự kiến nguồn thu tiền sử dụng đất được điều tiết trong giai đoạn 2026-2030 và năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã: số 21/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách xã và phân bổ chi ngân sách xã năm 2026; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 về Kế hoạch đầu tư công xã năm 2026;

Xét Tờ trình số 41 /TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026 (lần 1); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công xã năm 2026 (lần 1) với các nội dung chủ yếu sau:

I. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026

1. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư công năm 2026 đã phân bổ cho các dự án

Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công đối với 03 dự án: 4 tỷ 798 triệu đồng, trong đó

- Giảm kế hoạch vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho Đồ án Quy hoạch: 1 tỷ 704 triệu đồng

- Giảm kế hoạch vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho dự án Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Nam, xã Phú Thái (đoạn từ nhà ông Lê Văn Phiêm đến cầu Đông Mỹ): 1 tỷ 994 triệu đồng

- Giảm kế hoạch vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho dự án Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Vân Dương, xã Phú Thái thành phố Hải Phòng (đoạn từ nhà ông Nguyễn Xuân Kịch đến Cổng Gạch): 1 tỷ 100 triệu đồng

2. Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn

Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn 01 dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái (đoạn từ QL5 đến nhà ông Nguyễn Văn Tuyến và nhà Hứa Văn Bình) với tổng mức đầu tư 8 tỷ 738 triệu đồng, phân bổ kế hoạch vốn năm 2026: 4 tỷ 798 triệu đồng từ các nguồn vốn sau

- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất của dự án Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Vân Dương, xã Phú Thái thành phố Hải Phòng (đoạn từ nhà ông Nguyễn Xuân Kịch đến Cổng Gạch) 1 tỷ 100 triệu đồng.

- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất của Đồ án Quy hoạch: 1 tỷ 704 triệu đồng

- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất của dự án Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Nam, xã Phú Thái (đoạn từ nhà ông Lê Văn Phiêm đến cầu Đông Mỹ): 1 tỷ 994 triệu đồng

3. Tăng tổng mức đầu tư và điều chỉnh kế hoạch vốn 04 dự án

(1) Nhà Đa năng trường THCS Phú Thái tăng tổng mức đầu tư từ 3 tỷ 934 triệu đồng lên thành 4 tỷ 928 triệu đồng, đồng thời giảm kế hoạch vốn từ nguồn bổ sung có mục tiêu 37,069 triệu đồng bổ sung cho Dự án Nhà mái che bao trường mầm non Phú Thái, vậy tổng vốn năm 2026 sau điều chỉnh của dự án là 3 tỷ 502,931 triệu đồng.

(2) Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Tân Xuân thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái tăng tổng mức đầu tư từ 8 tỷ đồng lên thành 16 tỷ 507 triệu đồng, đồng thời giữ nguyên kế hoạch vốn đã phân bổ từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 6 tỷ 400 triệu đồng.

(3) Cải tạo, nâng cấp phố Đồng Tâm đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường 20-9, xã Phú Thái tăng tổng mức đầu tư từ 7 tỷ đồng lên thành 8 tỷ 300 triệu đồng đồng thời giữ nguyên kế hoạch vốn đã phân bổ từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 5 tỷ 600 triệu đồng.

(Có phụ lục 02 đính kèm)

II. Gia hạn thời gian thực hiện dự án đồng thời gia hạn thời gian bố trí vốn cho dự án

- Dự án Nhà Đa năng trường THCS Phú Thái có thời gian thực hiện dự án 2024-2025 thành 2024-2026.

- Gia hạn thời gian bố trí vốn cho dự án đến hết năm 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Phú Thái khóa II, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận :

- Ban thường vụ TU, TT HĐND TP;
UBND TP Hải Phòng;
- Đ/c Lê Trung Kiên - Ủy viên Ban thường vụ Thành ủy, Phó chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng, phụ trách xã;
- Sở Tài chính, Sở Xây dựng;
- Văn phòng Đoàn đại biểu QH&HĐND Thành phố;
- Ban thường vụ Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã, TT UB MTTQ xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Thông

BIỂU 03-ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 (LẦN 1)

Đvt: triệu đồng

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Lũy kế đã phân bổ đến hết năm 2025	Phân bổ kế hoạch vốn năm 2026 đã giao	Phân bổ, điều chỉnh tăng, giảm năm 2026	Tổng nguồn sau điều chỉnh năm 2026	Trong đó		Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)						Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP							
	TỔNG SỐ													
I	Giảm kế hoạch vốn		11.115	11.115		11.115	11.115	0	10.298	-4.798	5.500	0	5.500	
1	Quy hoạch								1.704	-1.704	0		-	
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Nam, xã Phú Thái (đoạn từ nhà ông Lê Văn Phiêm đến cầu Đông Mỹ)	1374; 10/12/2025	6.615	6.615	1408; 17/12/2025	6.615	6.615		4.994	-1.994	3.000		3.000	
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Vân Dương, xã Phú Thái thành phố Hải Phòng (đoạn từ nhà ông Nguyễn Xuân Kịch đến Cổng Gạch)	1320; 28/11/2025	4.500	4.500	1391; 16/12/2025	4.500	4.500		3.600	-1.100	2.500		2.500	
II	Bổ sung kế hoạch vốn (Thanh toán cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2025 trở về trước)		-	-		342	342	-	15,0	37,069	-	52,069	-	
1	Nhà mái che bao trường mầm non Phú Thái				255; 22/10/2019	342	342		15	37,069		52,069		
II	Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn		8.738	8.738		8.738	8.738		-	-	4.798	-	4.798	
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái (đoạn từ QL5 đến nhà ông Nguyễn Văn Tuyển và nhà Hứa Văn Bình)	854, 22/4/2026	8.738	8.738	860, 23/4/2026	8.738	8.738				4.798		4.798	
III	Tăng tổng mức đầu tư và điều chỉnh kế hoạch vốn		29.735	29.735		29.735	29.735		15.540	-37,069	15.502,931	3.503	12.000,000	
1	Nhà Đa năng trường THCS Phú Thái	855, 22/4/2026	4.928	4.928	861, 23/4/2026	4.928	4.928	1.398,785	3.540	-37,069	3.502,931	3.502,931		

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Lũy kế đã phân bổ đến hết năm 2025	Phân bổ kế hoạch vốn năm 2026 đã giao	Phân bổ, điều chỉnh tăng, giảm năm 2026	Tổng nguồn sau điều chỉnh năm 2026	Trong đó		Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)						Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP							
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Tân Xuân thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái	1353, 05/12/2025 ; 856, 22/4/2026	16.507	16.507	1392 16/12/2025; 862, 23/4/2026	16.507	16.507		6.400		6.400		6.400	
3	Cải tạo, nâng cấp phố Đồng Tâm đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường 20-9, xã Phú Thái	1319, 28/11/2025 ; 857, 22/4/2026	8.300	8.300	1390, 16/12/2025; 863, 23/4/2026	8.300	8.300		5.600		5.600		5.600	

BIỂU 04-TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 SAU ĐIỀU CHỈNH LẦN 1

Đvt: triệu đồng

Đơn: triệu đồng

TT	Danh mục chương trình, dự án	Quyết định chủ trương (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung nếu có)			Dự kiến kế hoạch vốn NSDP 5 năm 2026-2030 nguồn ngân sách cấp xã		Phân bổ kế hoạch vốn năm 2026	Trong đó		Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT (lần cuối)		Tổng số	Trong đó, thanh toán nợ đọng XDCB		Từ nguồn bổ sung có mục tiêu (theo tiêu chí)	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP						
	TỔNG SỐ					121.221,0	121.221,0	139.846,2	19.875,2	81.262,484	35.358,884	45.904	
I	Thanh toán cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2025 trở về trước							23.300	19.875	21.875	21.875		
	Đường giao thông												
1	Cải tạo đường thôn Thiện Đáp, xã Kim Xuyên (Đoạn từ NVH thôn Thiện Đáp đến ngã 3 ông Diệc)				226 06/12/2024	854	854	796	796	796	796		
2	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông nội đồng thôn Quỳnh Khê 1 (Đoạn từ nhà bà Bím đến nhà bà Thời) xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành				179 22/10/2024	1.300	1.300	323	323	323	323		
3	Nâng cấp đường giao thông nông thôn thôn Phương Duệ, xã Kim Xuyên (Đoạn từ cổng làng đến ngã ba Giang Lộc)				203; 20/11/2024	1.618	1.618	409	409	409	409		
4	Đường giao thông nông thôn xã Phúc Thành, huyện Kim Thành. Đoạn nối từ Khu dân cư mới ra cổng Nhà văn hóa thôn Đường Thái Trung.				330a; 01/11/2023	736	736	60	60	60	60		
5	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà Ông An đến nhà ông Dương thôn Tân Thành				73; 19/03/2025	132	132	5	5	5	5		
6	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà bà Liên đến nhà ông Rặng thôn Quyết Thắng				75; 19/03/2025	243	243	8	8	8	8		

7	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ ông Hoan đến nhà bà Hòa thôn Quyết Thắng				76; 19/03/2025	119	119	4	4	4	4		
8	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà văn hóa thôn Văn Minh đến nhà Bà Lâm				77; 9/03/2025	279	279	18	18	18	18		
9	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ đường thôn đến nhà bà Bột thôn Phan Chi				83; 20/03/2025	175	175	6	6	6	6		
10	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ ông Hiếu đến nhà ông Định thôn Phan Chi				84; 20/03/2025	135	135	4	4	4	4		
11	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ chùa Đồng Mỹ đến đường Liên xã				111; 03/04/2025	253	253	10	10	10	10		
12	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn Văn Minh, xã Kim Anh, huyện Kim Thành. Đoạn từ cổng chùa đến nhà ông Hà và từ TBA đến đường Liên xã				76a; 19/03/2025	885	885	31	31	31	31		
13	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn Lễ Độ, xã Kim Anh, huyện Kim Thành. Đoạn từ nhà Bà Dân đến nhà ông Ất				121b; 14/04/2025	1.183	1.183	47	47	47	47		
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh, huyện Kim Thành. Đoạn từ nhà ông Triệu đến nhà bà Phúc)				121c; 14/04/2025	465	465	18	18	18	18		
15	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh, huyện Kim Thành. Đoạn từ nhà ông Phước đến nhà ông Giới và từ đường liên xã đến đầu cầu Đồng Mỹ)				121a; 14/04/2025	695	695	27	27	27	27		
16	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà văn hóa thôn Quang Khải đến nhà ông Lâm và từ nhà ông Chanh đến đường xóm thôn Quang Khải				101d; 25/03/2025	267	267	10	10	10	10		
17	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà bà Hòa đến nhà ông Ứt thôn Quyết Thắng				101c; 25/03/2025	207	207	7	7	7	7		

18	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà ông Tráng đến nhà ông Du thôn Quyết Thắng				101e; 25/03/2025	215	215	8	8	8	8		
19	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà ông Thìn đến nhà ông Kiểm thôn Phan Chi				101f; 25/03/2025)	179	179	6	6	6	6		
20	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ nhà bà Duyên đến nhà ông Doanh thôn Lễ Độ				101g/QĐ-UBND(25/03/2025)	126	126	4	4	4	4		
21	Nâng cấp, cải tạo đường GTND xã Kim Liên Đoạn từ nghĩa trang nhân dân khu Cổ Ngựa đến bờ sông An Kim Hải					496	496	29	29	29	29		
22	Đường GTNT thôn Cống Khế, xã Kim Khê					2.065	2.065	49	49	49	49		
23	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Kim Anh. Đoạn từ SVĐ đến nhà ông Trù, ông Nền thôn Tân Thành; Đoạn từ nhà ông Toan đến nhà ông Hoài, Đoạn từ nhà ông Trường đến nhà bà Mai thôn Đồng Mỹ				101k; 25/03/2025	482	482	17	17	17	17		
	Giáo dục												
24	Công trình: Nhà hiệu bộ trường tiểu học Kim Xuyên, điểm trường thôn Phương Duệ				09; 08/3/2022	4.682	4.682	3.633	3.633	3.633	3.633		
25	Nhà mái che bao trường mầm non Phú Thái				255; 22/10/2019	342	342	52	52	52	52		
26	Cải tạo mái nhà lớp học 1 tầng trường Mầm non Trung tâm Phúc Thành, huyện Kim Thành (Nay là TT Phú Thái)				52a; 05/02/2024	145	145	10	10	10	10		
27	Mở rộng trường Mầm non Phúc Thành - Điểm trường trung tâm xã Phúc Thành, huyện Kim Thành (Hạng mục: San lấp, cổng tường rào)				102, 11/4/2023	2.370	2.370	30	30	30	30		

[illegible]

38	Nhà làm việc 2 tầng Trạm y tế xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành				48; 09/5/2025	5.098	5.098	2.005	2.005	2.005	2.005		
	Nghĩa trang liệt sỹ												
39	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ xã Kim Liên				13 (25/01/2024)	4.169	4.169	157	157	157	157		
40	Cải tạo Nghĩa trang Liệt sỹ xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương				15; 03/02/2025	1.181	1.181	50	50	50	50		
	Công trình khác												
41	Bãi tập kết rác xã Kim Liên					391	391	39	39	39	39		
II	Dự án dự kiến khởi công năm 2026		121.221	121.221	0	121.221	121.221	116.546	0	59.387	13.484	45.904	
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư để phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất và tái định cư		54.879	54.879		54.879	54.879	54.879	0	14.498	13.484	1.015	
2.1	Xây dựng khu dân cư mới xã Phúc Thành giai đoạn 2	1317; 28/11/2025	15.972	15.972	1387; 16/12/2025	15.972	15.972	15.972		4.792	4.792		
2.2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (0,57 ha);	1321; 28/11/2025	7.524	7.524	1388; 16/12/2025	7.524	7.524	7.524		2.257	2.257		
2.3	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 2, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (1,72 ha);	1328; 01/12/2025	22.704	22.704	1395; 16/12/2025	22.704	22.704	22.704		5.299	5.299		
2.4	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Quỳnh Khê 2 (khu Má thá cửa ông Ngùng)	1353; 03/12/2025	8.679	8.679	1396; 16/12/2025	8.679	8.679	8.679		2.151	1.135,527	1.015	
3	Lĩnh vực giáo dục		7.892	7.892		7.892	7.892	7.892	0	7.496	0	7.496	
3.1	Nâng cấp sửa chữa hệ thống phòng học và các phòng chức năng thuộc các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở	1354; 03/12/2025	7.892	7.892	1394; 16/12/2025	7.892	7.892	7.892		7.496		7.496	
4	Lĩnh vực giao thông		58.450	58.450		58.450	58.450	49.712	0	33.330	0	33.330	

4.1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Tân Xuân thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái	1353, 05/12/2025; 856, 22/4/2026	16.507	16.507	1392 16/12/2025; 862, 23/4/2026	16.507	16.507	16.507	6.400	6.400
4.2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Cống Khê, xã Phú Thái (đoạn từ nhà Bà Mắc - Nhà văn hóa thôn - nhà ông Thịnh)	1364; 05/12/2025	9.890	9.890	1393; 16/12/2025	9.890	9.890	9.890	7.912	7.912
4.3	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Khuyến, xã Phú Thái	1318; 28/11/2025	3.900	3.900	1389; 16/12/2025	3.900	3.900	3.900	3.120	3.120
4.4	Cải tạo, nâng cấp phố Đồng Tâm đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường 20-9, xã Phú Thái	1319; 28/11/2025; 857, 22/4/2026	8.300	8.300	1390; 16/12/2025; 863, 23/4/2026	8.300	8.300	8.300	5.600	5.600
4.5	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Nam, xã Phú Thái (đoạn từ nhà ông Lê Văn Phiêm đến cầu Đồng Mỹ)	1374, 10/12/2025	6.615	6.615	1408; 17/12/2025	6.615	6.615	6.615	3.000	3.000
4.6	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Vân Dương, xã Phú Thái thành phố Hải Phòng (đoạn từ nhà ông Nguyễn Xuân Kịch đến Cống Gạch)	1320; 28/11/2025	4.500	4.500	1391; 16/12/2025	4.500	4.500	4.500	2.500	2.500
4.7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Lương Xá Bắc, xã Phú Thái (đoạn từ QL5 đến nhà ông Nguyễn Văn Tuyển và nhà Hứa Văn Bình)	854, 22/4/2026	8.738	8.738	860, 23/4/2026	8.738	8.738	4.798,0	4.798	4.798
5	Tiết kiệm 5% theo chỉ đạo của Chính Phủ						4.063	4.063	4.063	4.063